TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2018/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 05 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị Kh**, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Thôn Th, xã Ph, huyện B, tỉnh Bắc Kạn

* Bị đơn: Anh **Triệu Văn Kh**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn Th, xã Ph, huyện B, tỉnh Bắc Kạn

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà **Nông Thị Ch** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Kh và anh Triệu Văn Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Kh và anh Triệu Văn Kh thuận tình ly hôn.

*Về con chung: Chị Đặng Thị Kh và anh Triệu Văn Kh có 02 con chung tên là Triệu Thị H, sinh ngày 06/3/1999 và Triệu Văn Th, sinh ngày 08/4/2000. Các con chung khỏe mạnh và phát triển bình thường. Hiện nay các con chung đều trên 18 tuổi nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Về tài sản chung, nợ chung:

- Về tài sản chung: Chị Đặng Thị Kh và anh Triệu Văn Kh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Đặng Thị Kh và anh Triệu Văn Kh không nợ ai và không cho ai nợ.

*Về án phí: Chị Đặng Thị Kh tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: 03630, ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Chị Kh được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (03b);
- VKSND huyện B (02b);
- Chi cục THADS huyện B (01b);
- TAND tỉnh + Biên bản ghi nhận (01b);
- UBND xã Ph (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu Vp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt Thu